**LUYỆN TỪ VÀ CÂU : CHỦ ĐỀ CỦA ĐOẠN VĂN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Hiểu được ý nghĩa và vị trí của câu chủ đề của đoạn văn.

- Tìm được câu chủ đề trong đoạn văn; viết được câu chủ đề trong đoạn văn.

\* HSKT: Tham gia hoạt động học tập. Khuyến khích học sinh nêu câu chủ đề.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm câu chủ đề của đoạn văn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, biết yêu quý bạn bè và đoàn kết trong học tập.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point, MT, TV

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** |
| - GV cho HS quan sát hình ảnh, trả lời câu hỏi.+ Các em vùa quan sát hình ảnh đồ vật gì?\* Khuyến khích HSKT trả lời.+ Chiếc ví có tác dụng gì? - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS quan sát, trả lời theo suy nghĩ+ Chiếc ví+ Chiếc ví có tác dụng đựng tiền, giấy tờ, …..**-** HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá.** |
| **Hoạt động 1: Nhận xét. (Sinh hoạt nhóm 2).****Bài 1: Tìm các câu mở đoạn, kết đoạn.**- GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 1.- Cả lớp làm việc cá nhân, tìm ra câu mở đoạn, kết đoạn.\* Khuyến khích học sinh KT nêu câu mở đầu.- GV nhận xét, nêu đáp án đúng.+ Câu mở đoạn: “ Chiếc ví” là câu chuyện mà em rất thích, vì nội dung thú vị và có ý nghĩa sâu sắc.+ Câu kết đoạn: Qua câu chuyện, em hiểu rằng trung thực là phẩm chất rất đáng quý và không nên đánh giá người khác qua vẻ bề ngoài của họ.**Bài 2. So sánh nội dung của câu mở đoạn và câu kết đoạn. ( làm việc nhóm 2)**- GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 2.- GV yêu cầu HS trả lời trong nhóm các câu hỏi:+ Câu mở đoạn có tác dụng gì? + Câu kết đoạn có tác dụng gì?+ Nhận xét điểm giống và khác nhau giữa câu mở đoạn và câu kết đoạn?- GV nhận xét kết luận và tuyên dương. | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1.- 1 vài Hs nêu ý kiến trước lớp.- Lắng nghe.- HS đọc.- HS thảo luận:+ Câu mở đoạn nêu ý nghĩa của đoạn văn.+ Câu kết đoạn nhắc lại chủ đề đoạn văn và nâng cao ý nhắc đến ở câu mở đoạn.+ Giống nhau: đều nói về chủ đề trong đoạn văn.+ Khác nhau: Câu mở đoạn nêu chủ đề đoạn văn, câu kết đoạn nhắc lại và nâng cao chủ đề đoạn văn. |
| **Hoạt động 2: Rút ra bài học (làm việc cung cả lớp)**- GV giới thiệu khái niệm câu chủ đề trong đoạn văn.- GV yêu cầu HS đọc lại nội dung của bài học. | - HS lắng nghe.- HS đọc.- 2-3 HS nhắc lại bài học, cả lớp đọc thầm theo. |
| **3. Luyện tập.** |
| **Bài tập 1 Tìm câu chủ đề trong các đoạn văn (…..)**- GV mời HS đọc yêu cầu của bài 1.- GV gợi ý:+ Câu chủ đề thường đứng ở vị trí nào? Dùng để làm gì?- Gọi HS đọc từng đoạn văn.- Yêu cầu HS suy nghĩ và tìm câu chủ đề của mỗi đoạn.- GV nhận xét, tuyên dương  | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 1.+ Câu chủ đề thường là câu mở đoạn, nếu ý chính (chủ đề) của đoạn văn.- 2 HS đọc.- HS báo cáo kết quả:+ Đáp án: cả 2 đoạn văn có câu chủ đề là câu mở đoạn.a, Trong những câu chuyện đã đọc gần đây, em thích nhất là chuyện “ Lá cờ thêu sáu chữ vàng” cùa nhà văn Nguyễn Huy Tưởng.b, Hoa sầu riêng trổ vào cuối năm.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **Bài tập 2: Thêm câu chủ đề vào các đoạn văn. (làm việc cá nhân)**- GV mời HS đọc yêu cầu của bài.+ Mỗi đoạn văn a, b nói về điều gì?- GV nhận xét vở một số HS.- GV gọi HS báo cáo.- GV nhận xét, tuyên dương chung. | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2.a, Nói về ông Yết Kiêu.b, Nói về tài năng của hai vị thần là Sơn Tinh và Thủy Tinh.- HS làm bài cá nhân vào vở và báo cáo kết quả.+ HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.** |
| - GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng”. ( Tìm câu chủ đề của đoạn văn )+ GV chuẩn bị một số đoạn văn và có các đáp án để HS lựa chọn.- Nhận xét, tuyên dương. (có thể trao quà,..)- GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- Các nhóm tham gia trò chơi- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |